

Số: 07/2022/HSST

Ngày: 22 - 02 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Loan

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hồ Thị Xuân Thiều

2. Ông Nguyễn Đức Hoài

-Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Vi – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Thân Văn Chèo – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2022 tại Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2022/HSST ngày 19 tháng 01 năm 2022, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/HSST-QĐ ngày 09/02/2022 đối với bị cáo:

TRÀ THÁI S, sinh năm 1987 tại Bình Phước; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Tổ 10, khu phố A, thị trấn C, huyện Ch, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Con ông Trà Văn C và bà Võ Thị Thanh H; vợ, con: chưa có; Tiền án: không; tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo chưa lần nào bị xử lý hành chính hoặc xét xử về hành vi vi phạm pháp luật; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/10/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trà Thái S là đối tượng nghiện ma túy từ khoảng năm 2018, loại ma túy sử dụng là ma túy đá. Thông qua một số người nghiện ở ngoài xã hội, S biết đối tượng Tuấn (chưa rõ nhân thân, ở khu vực cầu Bà V và thuộc địa bàn xã Minh Long, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước) là người biết chỗ bán ma túy đá nên đã xin số điện thoại liên hệ nhờ Tuấn mua dùm để cất giữ để sử dụng trái phép.

Khoảng 14 – 15 giờ ngày 26/9/2021, do cần ma túy đá sử dụng, S gọi điện nhờ Tuấn mua ma túy đá dùm, Tuấn đồng ý rồi hẹn S ra quán cà phê “Cây Sung” ở khu phố 2, TT Chơn Thành. Nói chuyện điện thoại xong, S đi bộ từ nhà tại tổ 10, khu phố 6, TT Chơn Thành, huyện Chơn Thành đến điểm hẹn chờ Tuấn. Khoảng 20 – 30 phút sau Tuấn điều khiển xe mô tô Wave màu trắng không rõ biển số đến chỗ S. Tại đây, S nói Tuấn gọi mua dùm S 400.000 đồng tiền ma túy đá, Tuấn đồng ý và Tuấn gọi điện

thoại cho một người tên Vũ (chưa rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực phía sau nhà thờ Tân Châu tọa lạc tại xã Thành Tâm, huyện Chơn Thành hỏi mua 400.000 đồng tiền ma túy đá và nói với Vũ một chút có một người bạn tên S đi xe Wave màu trắng xuống lấy ma túy thì đưa cho S. Gọi điện xong, S chở Tuấn đến một điểm bán gà ở gần đó để Tuấn mua gà, còn S điều khiển xe đến khu vực lô cao su phía sau nhà thờ Tân Châu đứng đợi, khoảng 5 – 10 phút sau, Vũ điều khiển xe mô tô Dream màu tím (không rõ biển số) đến chỗ S, S đưa số tiền 400.000 đồng cho Vũ, còn Vũ vứt gói thuốc lá “Jet” xuống đất gần chỗ S đứng và chạy xe đi, S nhặt gói thuốc lá lên mở ra thấy bên trong có 02 gói ma túy đá rồi S lấy 02 gói ma túy bỏ vào trong túi quần bên phải phía trước, còn gói thuốc lá “Jet” S quăng lại. Sau đó, S điều khiển xe mô tô lại trả cho Tuấn, còn S đi bộ đến phía sau nhà thờ Chơn Thành và gọi điện thoại nhờ một người bạn tên Trần Minh T, sinh năm 1996, HKTT: Tổ 3, ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh Bình Phước đến chở S về. Khoảng 10 – 15 phút sau Thái điều khiển xe mô tô nhãn hiệu FERVOR, biển số 93FB - 0891 đến chở S ra đến đường số 8 thuộc tổ 1, khu phố 3, thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước thì bị lực lượng Công an thị trấn Chơn Thành tuần tra phát hiện yêu cầu T dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi quần bên phải phía trước của S có 02 gói ma túy đá nên Công an thị trấn Chơn Thành đã tiến hành thu giữ, niêm phong 02 gói nylon chứa tinh thể màu trắng và các tang vật liên quan, đồng thời chuyển tin báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chơn Thành để xử lý theo thẩm quyền (BL 01; 14; 32; 39-46; 57-60).

Kết luận giám định số: 286/2021/GĐ-MT ngày 05 tháng 10 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước xác định: Tinh thể màu trắng có trong 02 (hai) gói nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,5295 gam (BL 14).

*** Việc thu giữ đồ vật tài liệu và xử lý vật chứng**

Quá trình điều tra đã tạm giữ:

- 01 (một) phong bì có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước bên trong có chứa 0,4208g ma túy đá (mẫu vật hoàn lại sau giám định) (BL 10; 12-13).

- 01 (một) máy ĐTDĐ hiệu VIVO 1724, màu đen, số Imel 01: 86878403054816, số Imel 02: 8687884035054808 của Trà Thái S (BL 01).

- 01 (một) kéo cắt bằng kim loại dài 10cm (BL 01).

- Số tiền 1.800.000 đồng của Trà Thái S. (BL 01).

- 01 xe mô tô hiệu FERVOR, màu xanh, biển số 93FB – 0891, số máy: 9FMB6 – 001198; số khung: B1UM6XS01198 của Trần Minh T. Quá trình điều tra xác định, vào tối ngày 26/9/2021, do Trà T S gọi điện thoại nhờ Thái chở Thái về nhà. Sau đó, Thái sử dụng xe mô tô nói trên chở T về nhà, đối với hành vi mua ma túy đá và cất giữ trong người của S thì T hoàn toàn không biết. Xe có giấy tờ hợp pháp nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô cho Thái (BL 01; 71-75).

Bản cáo trạng số 06/CTr-VKS, ngày 14/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Trà Thái S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50, 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; đề nghị xử lý vật chứng theo qui định.

Tại phiên tòa: bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của mình sai trái và rất hối hận. Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như qua phần xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 đến 15 giờ ngày 26 tháng 9 năm 2021 do cần ma túy để sử dụng nên Trà Thái S đã nhờ Tuấn (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua cho S 400.000 đồng ma túy đá. Sau đó Tuấn điện thoại cho một người tên Vũ (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua 400.000 đồng ma túy đá và bảo S đến khu vực lô cao su phía sau nhà thờ Tân Châu đứng đợi lấy ma túy. Sau khi mua được ma túy và lưu thông trên đường thuộc tổ 1, khu phố 3, thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành thì S bị tổ tuần tra Công an thị trấn Chơn Thành yêu cầu dừng xe kiểm tra, phát hiện thu giữ trong túi quần bên phải phía trước của S có 02 gói ma túy đá. Kết luận giám định xác định tinh thể màu trắng có trong 02 gói nylon thu giữ được là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,5295 gam. Hành vi cất dấu ma túy nhằm mục đích sử dụng của bị cáo Trà Thái S đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Do đó có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng số 09/CTr-VKS, ngày 18/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a. ...

*c. Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;
.....”*

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy để phục vụ trong y học, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự địa phương, vi phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Từ phân tích trên, cần xử phạt bị cáo mức án đủ nghiêm, cách li bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) phong bì có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước bên trong có chứa 0,4208g ma túy đá (mẫu vật hoàn lại sau giám định) (BL 10; 12-13) nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) máy ĐTDĐ hiệu VIVO 1724, màu đen, số Imel 01: 86878403054816, số Imel 02: 8687884035054808 đã tạm giữ là phương tiện mà Trà Thái S sử dụng liên lạc trong quá trình thực hiện tội phạm nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 (một) kéo cắt bằng kim loại dài 10cm là công cụ mà S sử dụng trái phép chất ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 1.800.000 đồng tạm giữ của Trà Thái S; Quá trình điều tra xác định, đây là tài sản hợp pháp của Trà Thái S, không liên quan đến vụ án. Tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Các vấn đề khác: Đối với đối tượng tên Tuấn là người trực tiếp liên lạc mua ma túy cho S và đối tượng Vũ là người bán ma túy cho S. Tuy nhiên, quá trình điều tra cho đến nay chưa xác định được nhân thân của các đối tượng này. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh điều tra, khi đủ cơ sở xử lý theo qui định.

Đối với Trần Minh Thái là người được S nhờ chở về nhà. Toàn bộ hành vi mà S mua ma túy đá và cất giữ trong người thì Thái hoàn toàn không biết túy nên không có cơ sở để xử lý.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo Trà Thái S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Trà Thái S 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/10/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước bên trong có chứa 0,4208g ma túy đá (mẫu vật hoàn lại sau giám định).

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) máy ĐTDĐ hiệu VIVO 1724, màu đen, số Imel 01: 86878403054816, số Imel 02: 8687884035054808 là phương tiện mà Trà Thái S sử dụng liên lạc trong quá trình thực hiện tội phạm.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) kéo cắt bằng kim loại dài 10cm là công cụ mà S sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.800.000 đồng của Trà Thái S để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Loan